TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HN-PT
Ngày: 23- 5- 2018
V/v "Tranh chấp xin ly hôn".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Huyền Trân

Các Thẩm phán: Ông Cao Ming Lễ

Ông Ngô Dũng

Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Tường Vi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Ngọc Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 11/2018/TLPT-HN ngày 19 tháng 4 năm 2018 về việc: "Tranh chấp ly hôn".

Do bản án hôn nhân sơ thẩm số 04/2018/HN-ST ngày 11 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Chợ M bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 124/2018/QĐPT-HN ngày 20/4/2018 giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn*****:** Chị Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1991 (Có mặt).

Cư trú: Ấp Mỹ Hòa B, xã Mỹ Hội Đ, huyện Chợ M, tỉnh An Giang.

Chỗ ở hiện nay: Ấp Tấn H, xã Tấn M, huyện Chợ M, tỉnh An Giang.

2. *Bị đơn*: Anh Phạm Quí T, sinh năm 1991 (Có mặt).

Cư trú: Ấp Mỹ Hòa B, xã Mỹ Hội Đ, huyện Chợ M, tỉnh An Giang.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Phạm Quí T: ông Trần Trọng Á luật sư Văn phòng luật sư Trần Trọng Á thuộc đoàn luật sư tỉnh An Giang (Có mặt).

3. Người kháng cáo: Anh Phạm Quí T là bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung án sơ thẩm:

1. Nguyên đơn chị Nguyễn Ngọc T trình bày yêu cầu khởi kiện:

- Về quan hệ hôn nhân:

Vợ chồng sống chung vào năm 2013, hôn nhân do mai mối, có đăng ký kết hôn, sống hạnh phúc đến tháng 10 năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chồng xúc phạm và xua đuổi chị về nhà cha mẹ ruột sống.Vợ chồng ly thân cuối năm 2016 cho đến nay và không tới lui thăm nhau. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu được ly hôn anh T.

-Về quan hệ con chung:

Vợ chồng có 01 con chung tên Phạm Hoàng Ph sinh ngày 14 tháng 4 năm 2014, hiện chồng đang nuôi con. Chị yêu cầu được nuôi con và không yêu cầu chồng cấp dưỡng nuôi con, vì hiện chị làm công nhân thu nhập đủ khả năng nuôi con.

-Về quan hệ tài sản chung:

Vợ chồng có 10 chỉ vàng 24kr thị trường chồng giữ nhưng không yêu cầu giải quyết

. -Về quan hệ nợ chung: không có .

2. Bị đơn anh Phạm Quí T trình bày ý kiến :

Anh thống nhất về thời gian kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn, thời gian không còn sống chung, con chung, tài sản và nợ chung.

Anh đồng ý ly hôn. Về con chung anh yêu cầu được tiếp tục nuôi con và không yêu cầu vợ cấp dưỡng nuôi con.

Tại bản án hôn nhân sơ thẩm số 04/2018/HN-ST ngày 11 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Chợ M tuyên xử:

Áp dụng:

- Các Điều : 28, 35, 39, 144, 147 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.
- Các Điều : 51, 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình 2014.
-Nghị quyết án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử :

-Về quan hệ hôn nhân:

Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Ngọc T với anh Phạm Quí T.

-Về quan hệ con chung:

Chị T được nuôi cháu Phạm Hoàng Ph sinh ngày 14/4/2014, hiện anh T đang nuôi con. Anh T có nghĩa vụ giao cháu Ph cho chị T nuôi dưỡng.

Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Phạm Quí T không trực tiếp nuôi con, nhưng anh có quyền tới lui thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản anh T thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Toà án xem xét và quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hay việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về quan hệ tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

-Về nợ chung:

Ghi nhận anh chị xác định không có nợ chung nhưng sau khi bản án, quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân, thì anh chị phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm:

Chị Nguyễn Ngọc T phải chịu án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0014506 ngày 30/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Chợ M, tỉnh An Giang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng vụ án :

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 16 tháng 01 năm 2018 anh Phạm Quí T kháng cáo và nộp tạm ứng án phí phúc thẩm trong hạn luật định nên đủ cơ sở pháp lý để xem xét yêu cầu kháng cáo của anh theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay:

Nguyên đơn chị Nguyễn Ngọc T và bị đơn anh Phạm Quí T thỏa thuận được nội dung giải quyết vụ án .

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho anh Phạm Quí T trình bày ý kiến:

Đề nghị Hội đồng phúc thẩm công nhận thỏa thuận giữa chị T và anh T về việc anh T tiếp tục nuôi con và chị T không cấp dưỡng nuôi con.Về nội dung khác không có kháng cáo nên không có ý kiến.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang phát biểu:

-Việc tuân theo pháp luật :

Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, HĐXX cấp phúc thẩm, những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng các qui định của pháp luật tố tụng dân sự.

-Về đề xuất hướng giải quyết vụ án:

Tại phiên Tòa phúc thẩm chị T và anh T thỏa thuận, chị T đồng ý giao con chung cháu Phạm Hoàng Ph sinh ngày 14/4/2014 cho anh T nuôi dưỡng, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con. Xét việc tự thỏa thuận giữa chị Tvới anh T về nuôi con chung là hoàn toàn tự nguyện phù hợp pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên được công nhận.

Về án phí, tại Tòa phúc thẩm chị T với anh T thuận tình ly hôn thì theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội thì mỗi bên chịu án phí 50% (150.000 đồng), nhưng cấp sơ thẩm buộc chị T chịu toàn bộ án phí là thiệt cho chị T nhưng tại Tòa phúc thẩm chị T tự nguyện chịu không yêu cầu xem xét lại.

Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 300 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, xử: Sửa bản án sơ thẩm số 04/2018/HN-ST ngày 11/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chợ M có nội dung công nhận sự thỏa thuận giữa chị Nguyễn Ngọc T với anh Phạm Quí T giao cháu Phạm Hoàng Ph sinh ngày 14/4/2014 cho anh T nuôi dưỡng, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con.Về án phí dân sự sơ thẩm, chị Nguyễn Ngọc T tự nguyện chịu 300.000 đồng. Các phần còn lại của bản án hôn nhân sơ thẩm không sửa đề nghị giữ nguyên.

[2] Xét nội dung của vụ án và căn cứ lời khai nhận của đương sự tại phiên tòa phúc thẩm trên cơ sở các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ, kết quả tranh luận và phát biểu của vị luật sư của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy :

Bị đơn anh phạm Quí T kháng cáo yêu cầu được tiếp tục nuôi con và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con và anh cung cấp chứng cứ mới về mức thu nhập ổn định của anh đủ điều kiện nuôi con.

Tại phiên tòa phúc thẩm, chị T và anh T thỏa thuận, chị T đồng ý giao con chung cháu Phạm Hoàng Ph sinh ngày 14/4/2014 cho anh T nuôi dưỡng, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Nhận thấy, sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị T với anh T về quan hệ nuôi con chung là hoàn toàn tự nguyện phù hợp pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên được công nhận.

Về án phí hôn nhân sơ thẩm, chị T tự nguyện chịu không yêu cầu xem xét lại. Các nội dung còn lại của bản án hôn nhân sơ thẩm không có kháng cáo nên được giữ nguyên.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất quan điểm của Luật sư và Viện kiểm sát sửa bản án hôn nhân sơ thẩm số 04/2018/HN-ST ngày 11/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chợ M, tỉnh An Giang có nội dung công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị Nguyễn Ngọc T với anh Phạm Quí T về quan hệ con chung.

[3] Về án phí phúc thẩm :

Do sửa bản án hôn nhân sơ thẩm anh Phạm Quí T không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẻ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 2 Điều 308, khoản 1 Điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

- Căn cứ các điều: 56, 58 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Sửa bản án hôn nhân sơ thẩm số 04/2018/HN-ST ngày 11 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Chợ M, tỉnh An Giang, nội dung:

"- Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Nguyễn Ngọc T với anh Phạm Quí T, giao cháu Phạm Hoàng Ph sinh ngày 14/4/2014 cho anh T tiếp tục nuôi dưỡng, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm, công nhận sự tự nguyện của chị Nguyễn Ngọc T đóng 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0014506 ngày 30/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ M, tỉnh An Giang. "

Các nội dung còn lại của bản án hôn nhân sơ thẩm không sửa được giữ nguyên.

2. Án phí phúc thẩm:

Trả lại ông Phạm Quí T tiền tạm ứng án phí phúc thẩm 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0019136 ngày 18/1/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ M, tỉnh An Giang.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Cấp cao;
- VKSND An Giang;
- Phòng KTNV-THA;
- TAND huyện;
- THA huyện;
- Tòa Dân sự;
- Văn phòng;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Thị Huyền Trân